

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2016



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG.
Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

073 3872878

| www.ticco.com.vn

| tháng 04 năm 2017

Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG.....	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	7
5. Định hướng phát triển.....	8
6. Các rủi ro:.....	11
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016.....	12
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	12
2. Tổ chức và nhân sự.....	14
3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án.....	17
4. Tình hình tài chính.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, Tỷ lệ sở hữu vốn.....	18
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội của công ty.....	20
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	22
1. Kết quả sản xuất kinh doanh và nhận xét.....	22
2. Tình hình tài chính.....	23
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	23
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.....	24
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không.....	26
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	26
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	26
2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	26
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1. Hội đồng quản trị.....	26
2. Ban Kiểm soát.....	33
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.....	41
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	43
1. Ý kiến kiểm toán.....	43
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	44

Thư ngỏ của Chủ tịch HĐQT

Kính thưa Quý cổ đông!

Trong năm 2016, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế cũng như những khiếm khuyết nội tại của doanh nghiệp. Lĩnh vực xây dựng có tăng trưởng nhưng mức độ không cao do các chính sách thắt chặt đầu tư công, các dự án thực hiện bằng nguồn vốn trái phiếu chính phủ giảm đáng kể; Công tác triển khai thực hiện dự án đầu tư công, đầu tư các công trình XD/CB ở các Chủ đầu tư rất ít và chậm mặc dù nhu cầu rất lớn do chưa được TW thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020. Về lĩnh vực bất động sản có thể coi là năm 2016 là thời gian hồi phục; đối với mặt hàng bê tông, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề đã giảm do cầu lớn hơn cung nhưng vẫn còn nhiều khách hàng chọn cách mua của nhiều nhà cung cấp và chiếm dụng vốn, chậm trả gây nhiều rủi ro trong kinh doanh và ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực và quyết tâm của toàn hệ thống, bối cảnh tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 cũng đã có nhiều điểm sáng tích cực. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2016 về doanh thu toàn Công ty đạt 97% so với kế hoạch năm và đạt 127% so với năm 2015; lợi nhuận đạt 121% KH năm và đạt 162% so với năm 2015. Điều này thể hiện quyết tâm của tập thể lãnh đạo, cán bộ nhân viên trong việc tăng cường công tác quản trị nội bộ, nâng cao năng suất lao động trên tất cả các lĩnh vực, tiết giảm chi phí quản lý ở mức tối đa.

Để đạt được tổng mức doanh thu hợp nhất 829,611 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 86,348 tỷ đồng, TICCO luôn nhận được sự hỗ trợ, ủng hộ của các cơ quan quản lý nhà nước, sự đoàn kết nhất trí của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, sự quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty và sự ủng hộ, tin tưởng, chia sẻ khó khăn của Quý cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới Quý cổ đông, các cơ quan quản lý nhà nước, các đối tác và đặc biệt là sự tận tâm, năng nổ của Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã đoàn kết, nhất trí để đưa TICCO hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển mới của TICCO trong các năm tiếp theo.

Trân trọng!


CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TIỀN GIANG
TP. MỸ THO - T. TIỀN GIANG


Lê Văn Diệp

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát



Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO)

Tên tiếng Anh: TIEN GIANG INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: TICCO

Mã cổ phiếu: THG

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1200526842

Vốn điều lệ: 119.999.070.000 đồng

Vốn chủ sở hữu: 275.639.267.245 đồng

Địa chỉ: 90 Đinh Bộ Lĩnh, phường 9, Mỹ tho, Tiền Giang

Số điện thoại: (073) 3872 878

Số fax: (073) 3850597

Website: www.ticco.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển



- 2003

• Tiền thân của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO, mã chứng khoán: THG) là Công ty Xây dựng Thủy lợi Tiền Giang, được cổ phần hóa theo quyết định số 5017/QĐ – UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành ngày 05/12/2003.
- 1980 –
2003

• Công ty Xây dựng Thủy lợi là Doanh nghiệp Nhà nước, từ 2 đội thi công cơ giới bộ và thi công cơ giới thủy phát triển thành 5 Xí nghiệp thành viên là: Xí nghiệp xây lắp 1, Xí nghiệp xây lắp 2, Xí nghiệp xây lắp 3, Xí nghiệp bê tông, Xí nghiệp cơ khí sửa chữa.
- 2004 –
2007

• Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có vốn Nhà nước từ 51% (năm 2004), 30% năm 2005 và đến cuối năm 2006 không còn phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.
- Cuối
năm
2007

• Công ty đã tổ chức lại theo mô hình Công ty Mẹ – Con, gồm 4 công ty con và 3 xí nghiệp kinh doanh trực thuộc.
- Từ
01/01/20
10

• Hai công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO và TNHH một thành viên xây dựng giao thông TICCO được sáp nhập thành Công ty TNHH một thành viên xây dựng TICCO với toàn bộ nguồn lực và quy mô kinh doanh của cả 02 công ty cộng lại.
- 28/04/20
11

• TICCO chính thức niêm yết 8.000.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
- 07/2011

• THG giao dịch phiên đầu tiên, giá khớp đóng cửa cuối phiên là 20.000 đồng/cổ phiếu.
- 02/2014

• Công ty phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn Điều lệ lên 100 tỷ đồng.
- 19/09/20
16

• Thành lập 02 công ty con: Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO.
- 15/12/20
16

• Chấm dứt hoạt động 02 xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp Cơ khí sửa chữa và Xí nghiệp Xây dựng Thủy lợi. Công ty hoạt động dưới mô hình 5 công ty con và 2 Xí nghiệp trực thuộc.
- 12/2016

• Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 119,999 tỷ đồng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh



★ Ngành nghề kinh doanh:

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tiên Giang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1200526842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiên Giang cấp ngày 02 tháng 01 năm 2004 và thay đổi lần thứ 13 vào ngày 27 tháng 12 năm 2016.

★ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

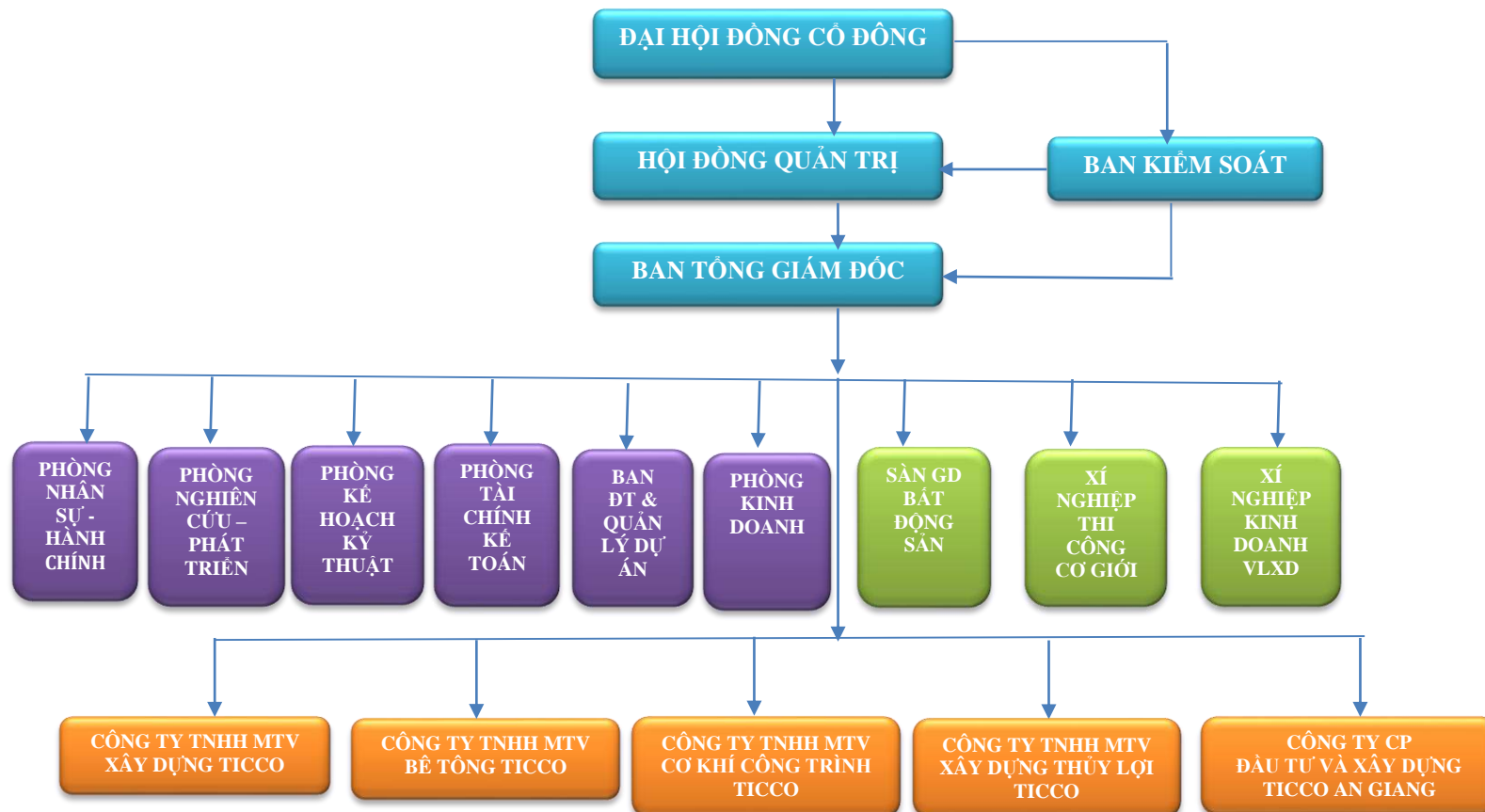
- Xây dựng các công trình thủy lợi: Trạm bơm, công, đập, đê, kè sông, kè biển các loại, hồ chứa nước và nạo vét rạch, kênh mương;
 - Thi công xây dựng các công trình dân dụng;
 - Thi công xây dựng các công trình công nghiệp;
 - Thi công các công trình giao thông: cầu giao thông, cầu cảng, đường giao thông các loại, hệ thống cấp thoát nước;
 - San lấp mặt bằng;
 - Trung đại tu thiết bị, đóng mới và sửa chữa xà lan;
 - Gia công các sản phẩm cơ khí, cửa công công trình thủy lợi;
 - Sản xuất và kinh doanh bê tông tươi và các sản phẩm bê tông đúc sẵn;
 - Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh vật liệu xây dựng;
 - Kinh doanh cát san lấp; Khai thác vận tải;
 - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
 - Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng: Khu công nghiệp, khu dân cư, đường giao thông;
 - Lập dự án các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
 - Khảo sát thiết kế các công trình xây dựng, giao thông, thủy lợi;
 - Tư vấn đầu thầu, giám sát;
 - Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản; Tư vấn bất động sản; Quảng cáo bất động sản; Đấu giá bất động sản; Quản lý bất động sản;
 - Sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite;
 - Kinh doanh các sản phẩm bằng vật liệu composite;
 - Thiết kế, sản xuất, chế tạo thiết bị nâng.
- ★ **Địa bàn kinh doanh:** Đồng bằng sông Cửu Long và Miền đông Nam bộ.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY TICCO (đến 31/12/2016)



CÔNG TY CON	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO	Lô 1 -6, khu công nghiệp Mỹ Tho, Tiền Giang	38.000.000.000	100 %
Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	25.000.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	3.500.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang	7.000.000.000	100%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang	Số 3, Lê Lợi, Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang	20.000.000.000	75,42%

CÁC XÍ NGHIỆP, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	ĐỊA CHỈ
Sàn Giao dịch Bất động sản TICCOreal	Lô 1, Khu công nghiệp Mỹ tho, Tiền Giang
Xí nghiệp Kinh doanh Vật liệu Xây dựng	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang
Xí nghiệp Thi Công Cơ giới	Số 90, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 9, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang

CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)	TỶ LỆ %
Công ty cổ phần TESTCO	Lô 1 – 3 Khu công nghiệp Mỹ Tho Tiền Giang	1.300.000.000	20%

5. Định hướng phát triển

5.1 Sứ mệnh

- Trong lĩnh vực xây dựng: Ưu tiên hàng đầu tiến độ pháp lý và mỹ thuật công trình.
- Trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản và hạ tầng cơ sở: Đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu, thực hiện đúng cam kết, có trách nhiệm với môi trường và xã hội.
- Trong lĩnh vực bê tông: Tối ưu hóa tiện ích của khách hàng thông qua chất lượng, tiến độ và giá thành hợp lý.

5.2 Mục tiêu chiến lược

Kiên trì theo đuổi định hướng đã được Đại hội cổ đông các nhiệm kỳ trước thông qua, tập trung đầu tư, phát triển cho lĩnh vực bê tông, phát huy ngành nghề kinh doanh khu, cụm công nghiệp, đầu tư dài hạn cho lĩnh vực bất động sản, lĩnh vực xây dựng tiếp tục duy trì năng lực hiện có. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần

cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và môi trường. Trên từng lĩnh vực kinh doanh có mục tiêu chiến lược cụ thể:

5.2.1 Lĩnh vực thi công xây dựng

Củng cố công tác quản lý, áp dụng công nghệ tiên tiến tạo thế mạnh cạnh tranh về giá, chất lượng, mỹ thuật và tiến độ, liên kết với các đối tác chiến lược mở rộng thêm loại hình công trình như: giao thông, xây dựng công nghiệp, xử lý môi trường.

5.2.2 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông

Bê tông: Phát huy và giữ vững thương hiệu, liên tục cải tiến tạo ra sản phẩm có chất lượng và mỹ thuật công nghiệp đạt chuẩn.

Hoàn thiện nhà máy bê tông Tân Phước để đảm bảo cung cấp sản phẩm bê tông cho thị trường.

Đẩy mạnh tiếp thị vào các thị trường mục tiêu duy trì số lượng khách hàng hiện có, nghiên cứu mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới để có được những khách hàng, đơn hàng mới.

Thực hiện các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn theo mục tiêu phát triển nguồn nhân lực, xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp để phát triển đội ngũ kế cận tương lai.

5.2.3 Lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản

Thực hiện đúng cam kết và giá cả hợp lý phù hợp với nhu cầu của thị trường và xã hội.

Tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án có tính khả thi cao, đảm bảo tiến độ để đáp ứng kịp thời chiến lược kinh doanh.

Thực hiện quản lý tốt các dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục pháp lý theo qui định pháp luật hiện hành.

Phối hợp với các địa phương có dự án đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng dự án nhằm đưa sản phẩm vào khai thác, kinh doanh kịp thời, hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, tiếp thị các dự án, sản phẩm bất động sản đảm bảo hiệu quả và tạo hình ảnh, thương hiệu Công ty.

Chuyên nghiệp hóa hoạt động Sàn giao dịch bất động sản của Công ty, xã hội hóa việc môi giới bán hàng, sàn giao dịch bất động sản là đầu mối chính.

5.2.4 Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí:

Trong thời gian tới với năng lực cốt lõi của mình đầu tư phát triển các loại hình sản phẩm cơ khí có nhu cầu cao trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận.

5.3 Các biện pháp thực hiện chiến lược:

5.3.1 Về công tác tổ chức, nhân sự:

Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động, xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

Chủ động có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn cán bộ kế thừa. Quy hoạch điều động nguồn nhân lực nội bộ trong Công ty. Thực hiện chính sách thu hút nhân tài.

Thực hiện cải tiến mô hình tổ chức quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nghiên cứu xây dựng quy chế trả lương, thưởng cho cán bộ công nhân viên phù hợp với năng lực, trình độ và hiệu suất công tác của từng cán bộ công nhân viên với nhiệm vụ được giao.

5.3.2 Tài chính

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình quản lý tài chính kế toán, công nợ phải thu phải trả, củng cố hoàn thiện bộ máy kế toán để quản lý tốt nguồn vốn của Công ty.

Tăng cường việc mời gọi, huy động và tiếp cận các nguồn vốn trên thị trường, sử dụng hợp lý nguồn vốn đã được huy động và quản lý chặt chẽ nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

Thường xuyên tiến hành phân tích hoạt động tài chính để đánh giá về thực trạng tài chính của Công ty. Thực hiện tốt việc tiết kiệm trong quản lý, giảm chi phí đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm/ dịch vụ và tăng cường tính cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

5.4 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Định hướng phát triển bền vững gắn kết với bảo vệ môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng, nhiều năm qua Công ty đã thực hiện trách nhiệm của mình trong việc tạo dựng môi trường sống, làm việc an toàn cho người lao động và cộng đồng dân cư xung quanh khu vực trụ sở Công ty cũng như tại các công trình xây dựng. Công ty luôn đồng hành và tích cực ủng hộ các chương trình xã hội như phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em nghèo hiếu học, quỹ chất độc màu da cam; tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết; xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương ...

+ Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Nhập các nguồn nguyên liệu khác nhau như thép, cát, đá, xi măng để phục vụ cho thi công và sản xuất bê tông.

+ Tiêu thụ năng lượng: Sử dụng nguồn năng lượng điện và xăng dầu cho công tác thi công và sản xuất bê tông. Công ty đặt ưu tiên hàng đầu cho việc ứng dụng các sáng kiến tiết kiệm năng lượng.

+ Tiêu thụ nước: sử dụng nguồn nước đúng quy phạm.

+ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ chặt chẽ các định chế của pháp luật về bảo vệ môi trường. Xử phạt: không có.

6. Các rủi ro:

6.1 Rủi ro thị trường:

- Bản chất: Trong ba lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ngành bất động sản chịu tác động trực tiếp từ những thay đổi của thị trường tài chính và tình hình kinh tế vĩ mô, do đó, những biến động bất lợi của nền kinh tế có thể dẫn đến suy giảm tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến giá bán của sản phẩm các dự án.

- Biện pháp hạn chế rủi ro: bằng chiến lược chi phí thấp áp dụng nhất quán trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, công ty luôn kiểm soát chi phí đầu tư và giá thành ở mức thấp nhất. Vì vậy biên độ lợi nhuận của các sản phẩm đầu ra đủ lớn để có thể duy trì được mức lợi nhuận tối thiểu cho công ty. Trong tình huống xấu nhất thì cũng giảm thiểu được thua lỗ trong ngắn hạn. Ngoài ra, chiến lược đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh cũng có thể giúp cho công ty lấy lợi nhuận của ngành này bù cho ngành khác.

6.2 Rủi ro về lãi suất

- Bản chất: hoạt động kinh doanh của công ty có nhu cầu vốn lớn để đầu tư vào các dự án, đặc biệt là dự án bất động sản. Phần lớn nguồn vốn này được huy động từ ngân hàng. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Biện pháp hạn chế rủi ro: Hiện nay trên thị trường Việt Nam chưa phổ biến các công cụ phòng ngừa rủi ro lãi suất, vì vậy Công ty chưa có biện pháp hữu hiệu để hạn chế rủi ro lãi suất, vẫn bị ảnh hưởng mỗi khi lãi suất thị trường tăng lên.

6.3 Rủi ro tiến độ triển khai dự án

- Bản chất: Công ty có những ngành nghề kinh doanh mà thời gian triển khai dự án dài như: các dự án bất động sản thường có tiến độ triển khai khoảng 3 đến 5 năm. Công tác triển khai bao gồm thực hiện thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, đền bù giải tỏa. Các vướng mắc nảy sinh trong bất cứ khâu nào đều có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai toàn dự án làm chậm tốc độ quay vòng vốn và tác động tiêu cực đến kế hoạch kinh doanh.

- Biện pháp hạn chế rủi ro: Với nhiều kinh nghiệm trong quản lý dự án và mối quan hệ tốt với cơ quan chức năng có liên quan, Công ty luôn chủ động kiểm soát tiến độ triển khai các dự án của mình. Bên cạnh đó, các dự án được tiến hành gói đầu nhau, kế hoạch kinh doanh và tốc độ quay vòng vốn của Công ty cũng hạn chế bị phụ thuộc vào từng dự án riêng lẻ.

6.4 Rủi ro về pháp lý

- Bản chất: Là một doanh nghiệp đã niêm yết cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán... Hiện nay Thông tư hướng dẫn một số điều của

Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng còn đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về pháp luật và các quy định về quản trị công ty có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, thị trường bất động sản cũng bị chi phối bởi Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản... Sự thay đổi của các văn bản pháp luật này có thể ảnh hưởng đến tính thanh khoản của thị trường bất động sản cũng như thời gian làm thủ tục và phương thức huy động vốn đầu tư các dự án của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro: Công ty trong tương lai xây dựng bộ phận pháp lý gồm các nhân sự giàu kinh nghiệm. Bộ phận này thường xuyên cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý nếu có đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời tư vấn cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ngoài ra, bộ phận pháp lý còn có trách nhiệm rà soát các văn bản hợp đồng trong những giao dịch hàng ngày của Công ty để hạn chế các rủi ro pháp lý có liên quan.

Khi cần thiết, Công ty có thể nhờ các đơn vị tư vấn luật pháp chuyên nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ thực hiện các giao dịch pháp lý phức tạp.

6.5 Các rủi ro khác

- Bản chất: Mỗi ngành nghề kinh doanh có thể gắn với một hay nhiều rủi ro khác, chẳng hạn như ngành xây dựng có thể gắn với rủi ro cháy nổ, tai nạn trong quá trình xây dựng ... Dù muốn hay không thì các rủi ro này vẫn luôn tồn tại và có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Biện pháp hạn chế rủi ro: Công ty tiến hành đánh giá xác suất xảy ra rủi ro cho từng lĩnh vực và mức thiệt hại phát sinh khi xảy ra rủi ro. Đồng thời xác định loại hình dịch vụ bảo hiểm đang có cho loại rủi ro đó và chi phí bảo hiểm. Trên cơ sở đó quyết định tự bảo hiểm hay mua bảo hiểm phù hợp cho từng loại rủi ro. Công ty đã mua đầy đủ các loại bảo hiểm tai nạn lao động cho cán bộ công nhân viên; bảo hiểm cho thiết bị thi công.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Từng lĩnh vực kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn riêng, cụ thể như sau:

1.1 Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- Năm 2016 có thể coi là năm phục hồi của thị trường bất động sản, trong đó phân khúc trung bình vẫn chiếm ưu thế. Sản phẩm nhà ở thương mại giá thấp đáp ứng nhu cầu thật của những người có thu nhập khá. Lãi suất vay của Ngân hàng trong năm được duy trì mức ổn định (khoảng 9 - 11%/năm) rất thuận lợi cho chủ đầu tư và khách hàng kinh doanh và mua bất động sản. Tuy nhiên thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định 30/2015/NĐ-CP mất rất nhiều thời gian để được công nhận là chủ đầu tư dự án.



1.2 Lĩnh vực Xây dựng:

- Lĩnh vực xây dựng có tăng trưởng nhưng mức độ không cao. Việc làm của Lĩnh vực xây dựng trong năm chủ yếu là chuyển tiếp từ năm 2015; Một số công trình triển khai tương đối chậm do vướng mặt bằng và thời tiết không thuận lợi; Công trình thực hiện trong nội bộ chiếm tỷ trọng đáng kể.



1.3 Lĩnh vực Bê tông:

Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề đã giảm do cầu lớn hơn cung nhưng vẫn còn nhiều khách hàng chọn cách mua của nhiều nhà cung cấp và chiếm dụng vốn, chậm trả gây nhiều rủi ro trong kinh doanh và ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty trong những năm tiếp theo do phải trích lập quỹ dự phòng. Các dự án đầu tư sử dụng vốn công lẫn vốn tư nhanh chóng được triển khai dẫn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty khởi sắc, nhanh chóng có được những đơn hàng lớn sử dụng vốn công, vốn tư nhân trong và ngoài tỉnh.

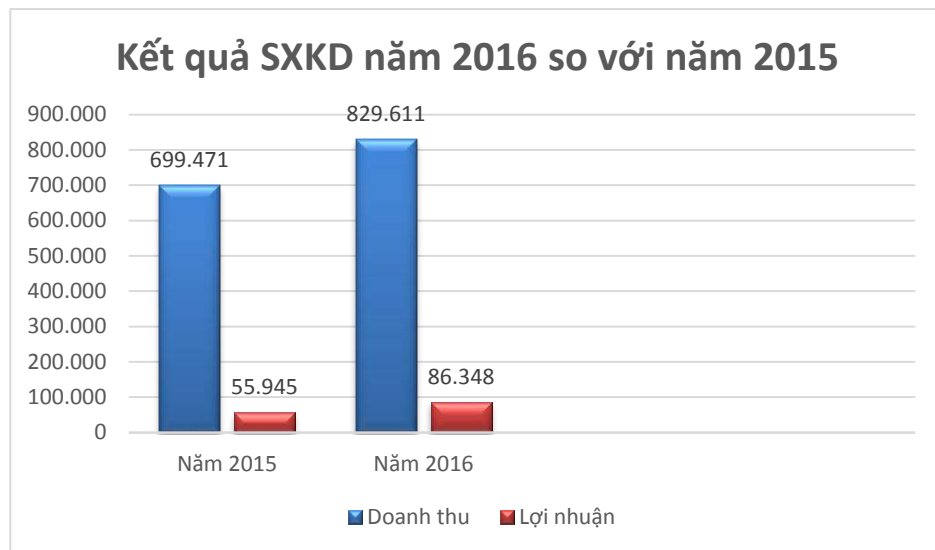
Kết quả kinh doanh cho thấy sản lượng, doanh thu của lĩnh vực bê tông đạt kế hoạch, phản ánh thương hiệu lĩnh vực bê tông đã khẳng định vững mạnh trên thị trường, tạo được sự tin cậy, hài lòng của khách hàng.



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2016:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016			So sánh 2016/2015 (%)
		Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	TH/KH (%)	
Doanh thu thuần	699.471	853.982	829.611	97,15%	118,61%
Lợi nhuận sau thuế	55.945	62.962	86.348	137,15%	154,35%



2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Chức vụ	Họ và tên	Số lượng CP sở hữu (đến 31/12/2016)	Tỷ lệ (%)
Tổng Giám đốc	Trần Hoàng Huân	267.914	2,23
Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Hữu Hiệp	205.934	1,72
Phó Tổng Giám đốc	Vũ Huy Giáp	240.149	2,00
Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Thanh Nghĩa	461.299	3,84
Kế toán trưởng	Lê Mỹ Phượng	1.049	0,009

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 10/01/2017)

Tóm tắt lý lịch:

ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN		TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	18/8/1969		
Số CMND:	311527409, ngày cấp: 30/8/2008, nơi cấp: CA TG		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Thanh Nhựt, Gò Công Tây, Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	93K1, Nguyễn Tri Phương, Khu phố 1, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang		
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0733 872 878		
Trình độ văn hóa:	12/12		
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư thủy nông		
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không		
ÔNG NGUYỄN HỮU HIỆP		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	09/9/1971		
Số CMND:	310831825, ngày cấp: 29/04/2011, nơi cấp: CA Tiền Giang		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	D25, đường 3, Mỹ Thạnh Hưng, P.6, Mỹ Tho, TG		
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878		
Trình độ văn hóa:	12/12		
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Thủy lợi		
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Đầu tư và Quản lý dự án Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang		
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không		
ÔNG VŨ HUY GIÁP		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	08/9/1977		
Số CMND:	312093701, ngày cấp:01/03/2006, nơi cấp: CA Tiền Giang		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		
Quê quán:	Tiền Giang		
Địa chỉ thường trú:	Ấp Tân Thuận, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang		

Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3875826
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiên Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
ÔNG NGUYỄN THANH NGHĨA	
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/07/1976
Số CMND:	312460175 , ngày cấp 28/08/2015, nơi cấp: CA Tiên Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiên Giang
Địa chỉ thường trú:	Lương Hòa Lạc, Chợ Gạo, Tiên Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3956296
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế học
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiên Giang. Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
BÀ LÊ MỸ PHƯỢNG	
KẾ TOÁN TRƯỞNG	
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	24/06/1981
Số CMTND:	311637909, ngày cấp: 23/05/2012, nơi cấp: CA Tiên Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiên Giang
Địa chỉ thường trú:	Bình An, Song Bình, Chợ Gạo, Tiên Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073.3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế Toán trưởng – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiên Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

– Những thay đổi trong ban điều hành: không có.

3. Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư:

3.1.1 Các dự án bất động sản:

a) Dự án khu nhà ở thương mại xã Trung An:

- Địa điểm XD: xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Kết quả thực hiện:

- Trong năm 2016 đã hoàn tất xây dựng cơ sở hạ tầng, hiện đang triển khai kinh doanh có hiệu quả.

b) Dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư 2 bên đường:

- Địa điểm XD: Phường 3 và xã Long Hưng, thị xã Gò Công, Tiền Giang

Kết quả thực hiện: Hiện trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai GPMB và thực hiện các bước tiếp theo để thực hiện đầu tư.

c) Dự án Tòa nhà Văn phòng TICCO:

- Địa điểm XD: Lô 1,3,5,7,9 tại khu nhà ở thương mại xã Trung An

Kết quả thực hiện:

- Lập Báo cáo Đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu tiền khả thi).

- Lập Dự án Đầu tư xây dựng công trình (Báo cáo nghiên cứu khả thi) trình Hội đồng quản trị phê duyệt;

- Theo dõi và lập thủ tục cấp phép xây dựng công trình.

- Thực hiện các bước tiếp theo của giai đoạn thực hiện đầu tư.

3.1.2 Công trình xây dựng Kè Bờ Sông - Công Ty Ticco: Hiện đang hoàn tất các thủ tục pháp lý.

3.1.3 Dự án xây dựng nhà máy bê tông Tân Phước

- Vốn đầu tư: 195 tỷ

- Địa điểm: xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Kết quả thực hiện: đến nay đã hoàn thiện đưa dây chuyền sản xuất cọc ống và bê tông thương phẩm vào hoạt động. Dự kiến hoàn thành dây chuyền sản xuất cọc ván vào tháng 5 năm 2017

3.2 Các công ty con, công ty liên kết

Kết quả SXKD tại các công ty con, công ty liên kết năm 2016

ĐVT: 1.000 đồng

ST T	Lĩnh vực	Doanh thu thuần	Lợi nhuận gộp	Tỷ suất LN/DT
A	Công ty con			
	Cty TNHH MTV Bê tông TICCO	517.389.831	126.957.901	24,54%
	Cty TNHH MTV Xây dựng TICCO	105.777.063	11.497.767	10,87%
	Cty cổ phần Đầu tư và Xây dựng An Giang TICCO	26.088.015	4.445.151	17,04%
B	Công ty liên kết			
	Công ty cổ phần Testco	1.764.994	1.408.617	79,81%

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	602.210.271	693.526.393	15,16
Doanh thu thuần	699.471.112	829.611.341	18,61
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61.876.003	98.736.965	59,57
Lợi nhuận khác	1.741.989	(1.166.858)	(166,98)
Lợi nhuận trước thuế	63.617.993	97.570.107	53,37
Lợi nhuận sau thuế	55.945.179	86.348.391	54,35
Tỷ lệ cổ tức chi trả	20%/VĐL 100 tỷ	25%/VĐL 119,999.070	

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,234	1,205
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,713	0,874
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,660	0,603
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,989	1,516
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,503	5,350
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,162	1,196
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,080	0,104
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,3128	0,3674
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1110	0,1333
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0,088	0,119

5. Cơ cấu cổ đông, Tỷ lệ sở hữu vốn

5.1 Cổ phần:

- Mã chứng khoán: THG
- Số lượng cổ phiếu: 11.999.907 CP
 - + Chuyển nhượng tự do: 11.999.253 CP
 - + Hạn chế chuyển nhượng: 654 CP
- Loại: Cổ phiếu phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông Nhà nước: Không có.

Cổ đông sáng lập: Doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa.

Cổ đông nước ngoài:

Họ và tên	Quốc tịch	Số Passport	Địa chỉ	Số lượng sở hữu (CP)
NAGANO HIROSHI	Japan	IA3984	1508 Kamigashiwa-cho, Shikokuchuou-shi, Ehime-ken 799-0412, Japan	10
Nigel Paul Johnstone	British Virgin Islands	IA7991	22/175 Soi 10 Supalai Garden Ville, Mu 8 Paklok, Talang, Phuket, Thailand	3.000
Shinichi Sano	Japan	I00393	307 La Maree Shirokane, 2-5-5, Shirogane, Minato-ku, Tokyo, Japan	1.194
Shiratori Jinichi	Japan	IA2426	4-5-5 Yahata, Suruga-ku, Shizuoka-shi, Shizuoka 422-8076, Japan	65
Sirivallop Payut	Thailand	IA9221	Công ty C.P. Việt Nam, Khu công nghiệp Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, Đồng Nai	9.142
Takuya Ito	Japan	IA7193	302 GURANMIITHISU 3192-1 Noborito Tamaku Kawasaki-shi Kanagawa-ken, Kanagawa, Japan	10
Thomas Briem	Germany	IA6056	Swiss Post Box 58685 Industriestrasse 31,6923 Lauterbach Austria	1.800
ACADIAN FRONTIER MARKETS EQUITY FUND	USA	CA4193	200 Clarendon Street, 52nd Floor Boston MA 02116	10.040
Finansia Syrus Securities Public Company Limited	Thailand	CA3202	999/9 The Offices@Central Word, 18th Floor, Rama I Road, Pathumwan Sub-District, Pathumwan District, Bangkok Metropolis	160
KT ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	Thailand	CA4050	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	3.360

Họ và tên	Quốc tịch	Số Passport	Địa chỉ	Số lượng sở hữu (CP)
MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED	Thailand	CA1550	999/9 The Offices of Central World 20-21, 24 Fl, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok Thailand	30.340
PENSION RESERVES INVESTMENT TRUST FUND	USA	CA7713	C/O Prim Board, 84 State Street, Suite 250, Boston, MA 02109	11.898
SHINHAN INVESTMENT CORP.	Republic of Korea	CS7490	23-2, Yoido-Dong, Youngdeungpo-Gu, Seoul, 150-712, Korea	740
Tổng cộng				71.759

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 10/01/2017)

Cổ đông lớn:

Cổ đông	CMND/ CNĐKKD/ Passport	Địa chỉ	Nghề nghiệp /Ngành KD	Số lượng sở hữu (CP)	Tỷ lệ
Nguyễn Thị Hường	312029717	48/1 ấp Cá, TT Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang		788.580	6,57%
Tổng cộng				788.580	6,57%

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 10/01/2017)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường

a) Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

Trong năm công ty thực hiện một cách có hệ thống về việc nhập, xuất sử dụng các loại nguyên vật liệu khác nhau: thép, cát, đá, xi măng, đã tổ chức hệ thống kho bãi quy củ, không gây tác hại nào đối với môi trường.

b) Tiêu thụ năng lượng

Hai nguồn năng lượng chính: Điện và xăng dầu được áp dụng các biện pháp thi công, sản xuất tiên tiến đạt được mức tiết kiệm năng lượng tối đa, hàng năm có tổng kết phong trào phát huy sáng tạo tiết kiệm năng lượng.

c) Tiêu thụ nước:

Chủ yếu sử dụng nguồn nước sạch Sông Tiền và các con sông chính có công trình thi công.

d) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Nhận thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường. Trong năm 2016, công ty thực hiện tuân thủ nghiêm túc luật pháp và các quy định về môi trường, không có trường hợp xử phạt nào xảy ra.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

a) Tổng số lao động sử dụng thực tế bình quân là 439 người, mức lương trung bình đối với người lao động 8.681.322 đồng/người/tháng.

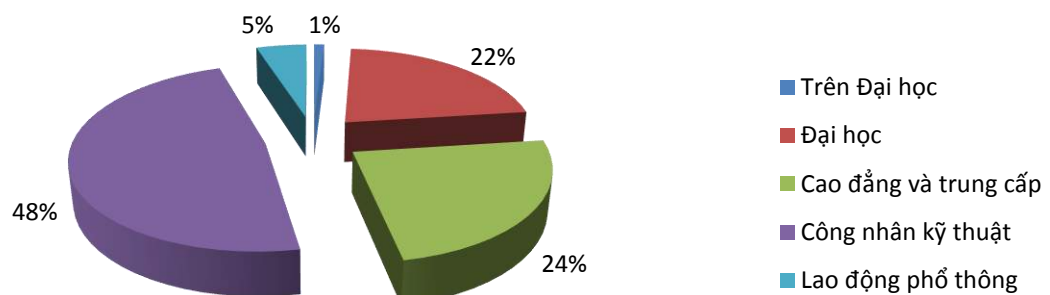
b) Công ty nhận thức công tác bảo hộ lao động có liên quan mật thiết tới sản xuất và trực tiếp phục vụ cho sản xuất, từ đó việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động luôn được chú trọng quan tâm. Công tác huấn luyện an toàn lao động được công ty thực hiện thường xuyên theo giáo trình do công ty biên soạn, các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đều được kiểm định chứng nhận an toàn. Các chế độ, chính sách đối với người lao động như bảo hiểm xã hội, hỗ trợ tiền tàu xe, tiền ăn giữa ca, phúc lợi, khen thưởng được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của công ty.

c) Công tác đào tạo phát triển nghề nghiệp đối với người lao động được thực hiện thường xuyên theo hình thức tập huấn ngắn hạn nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

Cơ cấu lao động

Cơ cấu theo trình độ		
Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trên Đại học	03	1
Đại học	97	22
Cao đẳng và trung cấp	107	24
Công nhân kỹ thuật	210	48
Lao động phổ thông	22	5

Biểu đồ cơ cấu nhân sự theo trình độ



Trình độ chuyên môn trong cơ cấu lao động hiện nay phù hợp với cấu trúc của tổ chức, đây là điểm thuận lợi để người lao động dễ dàng lĩnh hội kiến thức và kỹ năng cần thiết trong nhiệm vụ hiện tại cũng như định hướng phát triển trong tương lai. Lao động tạo nguồn sau tuyển dụng đã đáp ứng được các tiêu chí công việc, số lượng lao động có hợp đồng lâu dài chiếm tỉ trọng cao trong tổng số lao động đã tạo được nguồn lao động ổn định, có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc góp phần từng bước ổn định chất lượng lao động của công ty.

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi con người trong tập thể TICCO.

- Lấy công tác xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển. Với sự chung tay của toàn thể nhân viên, TICCO thường xuyên tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ cộng đồng bằng tinh thần tương thân tương ái.

- Việc đầu tư kinh doanh của Công ty đặc biệt tuân thủ các Quy định và luật về môi trường do chính phủ ban hành.

- Minh bạch hóa các hoạt động kinh doanh, cập nhật thông tin thường xuyên nhằm củng cố niềm tin và thúc đẩy mối quan hệ giữa doanh nghiệp với nhà đầu tư thành một khối thống nhất vững chắc.

- Công ty luôn đồng hành và tích cực ủng hộ các chương trình xã hội như đóng góp gây quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em hiếu học, quỹ chất độc da cam, phụng dưỡng Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, tổ chức thăm hỏi, phát quà người dân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp lễ tết, xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương...

Thông qua các hoạt động nêu trên, Công ty đã được các cấp chính quyền công nhận thành tích đóng góp và biểu dương hàng năm, đồng thời tạo được hình ảnh thương hiệu tốt đẹp đối với cộng đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả sản xuất kinh doanh và nhận xét

ĐVT: 1.000 VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Tổng doanh thu	853.981.000	829.611.341	97,15%
Tổng tài sản		693.526.393	
Vốn chủ sở hữu		270.302.991	

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
LNST cổ đông công ty mẹ	62.962.512	86.348.391	137,14%
LNST/Vốn chủ sở hữu (%)		32%	
LNST/Vốn điều lệ (%)		72%	

Nhận xét:

Trong cả năm 2016, Ban điều hành đã thực hiện các nghị quyết của HĐQT về SXKD, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của công ty. Kết quả SXKD của công ty năm 2016 đã thể hiện mức doanh thu đạt 97,15% và LNST đạt 137,14%.

2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

ĐVT: 1.000 đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Doanh thu thuần	699.471.112	829.611.341
Chi phí hàng bán	549.158.942	643.742.005
Lợi nhuận gộp	150.312.170	185.869.335
Chi phí bán hàng + quản lý doanh nghiệp	88.448.519	87.866.489
Doanh thu hoạt động tài chính	3.274.301	5.553.023
Chi phí tài chính	3.320.886	4.853.754
+ trong đó lãi vay	3.308.798	4.848.051
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	61.876.003	98.736.965
Kết quả hoạt động kinh doanh khác	1.741.989	(1.166.858)
Tổng lợi nhuận trước thuế	63.617.993	97.570.107
Thuế TNDN	7.606.902	11.070.343
Lợi nhuận ròng	55.945.179	86.348.391

Các chỉ số lợi nhuận	Năm 2015	Năm 2016
Giá vốn/ Doanh thu	0,785	0,776
Chi phí lãi vay/ Doanh thu	0,005	0,006
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,080	0,104
Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,313	0,367
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,111	0,133

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công tác nhân sự hành chính trong năm qua đã đáp ứng được các yêu cầu chung của công ty và hệ thống. Cơ cấu bộ máy được phân định theo cấp quản trị đã nâng cao vai trò quản lý và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị/bộ phận.

Chỉ số biến động lao động toàn hệ thống tương đối ổn định, số lượng tăng lao động trong năm chủ yếu tăng cường nguồn nhân lực trực tiếp.

Lao động tạo nguồn sau tuyển dụng đã đáp ứng được các tiêu chí công việc, số lượng lao động có hợp đồng lâu dài chiếm tỉ trọng cao trong tổng số lao động đã tạo

được nguồn lao động ổn định, có kinh nghiệm và kỹ năng làm việc góp phần từng bước ổn định chất lượng lao động của công ty.

Thực hiện phương án phát triển nghề nghiệp theo lộ trình, tiếp tục đánh giá nhân viên để lựa chọn vào danh sách phát triển từ đó định hướng kèm cặp, hướng dẫn, đào tạo về một số kỹ năng cụ thể theo yêu cầu.

Xây dựng quy trình quản trị công việc và đánh giá thành tích công tác nhằm khuyến khích mỗi nhân viên làm việc chủ động, sáng tạo với hiệu suất cao, chấp hành tốt kỷ cương lao động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

4.1 Đánh giá tình hình chung năm 2017

- Kinh tế Việt Nam năm 2017 sẽ là giai đoạn của điều chỉnh, đổi mới thông qua quá trình tái cơ cấu, cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới mô hình tăng trưởng. Dự báo kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, Chính phủ cũng như lãnh đạo tỉnh nhà dành sự quan tâm đặc biệt cho doanh nghiệp, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để khuyến khích khởi nghiệp.

- Nhu cầu nhà ở đang trên đà tăng trưởng bền vững, tín dụng đổ vào được điều tiết tốt. Dân số Việt Nam được đánh giá là dân số trẻ, tập trung lớn ở các đô thị nên sức cầu lớn, ngoài ra một xu hướng khác nữa là hiện nay giới trẻ đang muốn ra sống độc lập với gia đình tạo điều kiện cho lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản ở phân khúc nhà ở thương mại giá thấp hoạt động hiệu quả. Dự đoán thị trường năm 2017 hứa hẹn có nhiều khởi sắc.

4.3 Tổng hợp kế hoạch năm 2017

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)	So sánh 2017/2016 (%)
Doanh thu thuần	829.611.341	945.576.701	113,98%
Lợi nhuận sau thuế	86.348.390	87.027.177	100,79%

4.3 Các giải pháp và công việc chủ yếu để thực hiện kế hoạch năm 2017

4.3.1 Kinh doanh Bất động sản:

Gấp rút hoàn thành và khai thác các Dự án:

- Dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư 2 bên đường.
- Dự án cụm công nghiệp Gia Thuận 1.
- Công trình xây dựng Kè Bờ Sông - Công Ty Ticco.
- Dự án Nhà kho và Ki-ốt cho thuê.

Cụ thể:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	7.252.375.000	257.819.118.680	41.938.199.391
Doanh thu (có VAT)	đồng	11.680.353.810	188.650.673.732	98.239.068.071

4.3.2 Xí nghiệp Thi công Cơ giới:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	6.050.615.667	9.908.216.932	8.714.610.187
Doanh thu (có VAT)	đồng	6.050.615.695	9.908.216.932	8.714.610.187

4.3.3 Xí nghiệp kinh doanh VLXD:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	32.839.413.542	34.508.257.274	50.210.340.000
Doanh thu (có VAT)	đồng	32.839.413.542	34.508.257.274	50.210.340.000

4.3.4 XN Cơ khí sửa chữa - Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	19.555.410.520	29.980.680.014	37.931.990.670
Doanh thu (có VAT)	đồng	19.555.410.520	28.712.363.765	39.039.326.670

4.3.5 XN Xây dựng Thủy lợi - Cty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	55.335.077.000	72.057.142.000	100.000.992.000
Doanh thu (có VAT)	đồng	58.496.262.560	65.341.064.191	100.000.992.000

4.3.6 Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	105.346.585.000	112.390.580.614	153.439.162.995
Doanh thu (có VAT)	đồng	99.001.658.224	116.354.769.672	150.764.773.270

4.3.7 Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	566.932.210.562	569.128.814.509	662.967.932.000
Doanh thu (có VAT)	đồng	566.932.210.562	569.128.814.509	662.967.932.000

+ Dự án xây dựng nhà máy bê tông Tân Phước: hoàn thiện đưa các dây chuyền sản xuất vào hoạt động. Dự kiến hoàn thành dây chuyền sản xuất cọc ván vào tháng 5 năm 2017.

+ Phục hồi và nâng cấp phân xưởng cọc ống Mỹ Tho.

+ Đưa Trạm bê tông Bến Tre vào hoạt động.

4.3.8 Công ty An Giang TICCO:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015 (TH)	Năm 2016 (TH)	Năm 2017 (KH)
Giá trị sản lượng	đồng	23.335.618.000	30.355.465.000	47.276.000.000
Doanh thu (có VAT)	đồng	20.148.406.000	27.595.877.000	0

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra Ban điều hành trong việc chấp hành và tuân thủ các Quy định của Luật Doanh nghiệp sửa đổi, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước; Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản; phê duyệt các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT và kiểm tra việc duy trì áp dụng đảm bảo phù hợp với giai đoạn sản xuất kinh doanh hiện nay; Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị công ty dự kiến mục tiêu và định hướng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Phát huy các lợi thế sẵn có của công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận trên các mảng kinh doanh chủ yếu của công ty, đặc biệt là mảng kinh doanh Bê tông và Bất động sản, tiếp tục đầu tư phát triển chiều sâu cho hai lĩnh vực này.

- Xây dựng và quản lý chặt chẽ kế hoạch dòng tiền gắn liền với chiến lược phát triển của doanh nghiệp, phát triển công ty theo mô hình năng động, linh hoạt tập trung vào các ngành nghề mũi nhọn, có lợi thế của doanh nghiệp.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của HĐQT:

Chức vụ	Họ và tên	Số lượng CP Sở hữu (đến 31/12/2016)	Tỷ lệ (%)
Chủ tịch HĐQT	Lê Văn Điệp	351.348	2,93
Thành viên HĐQT	Lê Vinh Hiền	202.769	1,69
Thành viên HĐQT	Trần Hoàng Huân	267.914	2,23
Thành viên HĐQT	Nguyễn Thị Hương	788.580	6,57

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 10/01/2017)

Lý lịch tóm tắt của 04 thành viên Hội đồng quản trị:

ÔNG LÊ VĂN ĐIỆP		CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nam		
Ngày tháng năm sinh:	20/06/1958		
Số CMTND:	310812378		
Quốc tịch:	Việt Nam		
Dân tộc:	Kinh		

Quê quán:	Chợ Gạo, Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Số 48, Ô1, Khu 1, Thị trấn Chợ Gạo, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0913 962 462
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ Sư Thủy lợi
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có
ÔNG LÊ VINH HIỂN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	22/01/1962
Số CMND:	310072983
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Số 304, Đình Bộ Lĩnh, Phường 2, Mỹ Tho, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có
ÔNG TRẦN HOÀNG HUÂN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18/8/1969
Số CMND:	311527409, ngày cấp: 30/8/2008, nơi cấp: CA TG
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Thạnh Nhựt, Gò Công Tây, Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	93K1, Nguyễn Tri Phương, Khu phố 1, Phường 7, Mỹ Tho, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư thủy nông
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có
BÀ NGUYỄN THỊ HƯỜNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1958
Số CMND:	312029717
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Châu Thành, Tiền Giang
Địa chỉ thường trú:	Số 48/1 Ấp Cá, Tân Hiệp, Châu Thành, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3872878
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Đại học Sư phạm
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không có

Những thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Ngày 15/04/2016 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Quốc Tín

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HDQT Công ty trong năm 2016 đã chủ động giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm, theo dõi và chỉ đạo kịp thời bộ máy điều hành, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính và các dự án có giá trị kinh tế cao. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên ngày 15 tháng 4 năm 2016.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện 16 cuộc họp trong đó có 03 cuộc họp tập trung, 05 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và 08 cuộc họp qua điện thoại.

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Ngày không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Văn Điệp	Chủ tịch	25/04/2015		16/16	100%	
2	Trần Hoàng Huân	Thành viên	25/04/2015		16/16	100%	
3	Lê Vinh Hiền	Thành viên	25/04/2015		16/16	100%	
4	Nguyễn Thị Hường	Thành viên	25/04/2015		16/16	100%	
5	Nguyễn Quốc Tín	Thành viên	25/04/2015	15/04/2016	0	0%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 15/04/2016

a) Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 15/04/2016.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ tới Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM theo quy định của Thông tư số 155/2015/TT-BTC.

- Tổ chức hội ý thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Theo dõi việc thành lập 02 Công ty mới: Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO; đồng thời giải thể Xí nghiệp Cơ khí sửa chữa và Xí nghiệp Xây dựng thủy lợi.

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Giám sát việc chi trả cổ tức đợt cuối năm 2015 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016.

b) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

1.4 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2016):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.HĐQT	02/01/2016	Phê duyệt giá thanh lý tài sản cố định không có nhu cầu sử dụng hiện đang quản lý tại Xí nghiệp Thi công Cơ giới.
2	02/NQ.HĐQT	04/03/2016	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
3	03/NQ.HĐQT	04/03/2016	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
4	04/NQ.HĐQT	04/03/2016	Phê duyệt danh mục tài sản cố định theo kế hoạch ngân sách năm 2016
5	05/NQ.HĐQT	16/03/2016	Tạm giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016
6	06/NQ.HĐQT	16/03/2016	Phê duyệt dự án tiền khả thi Đường Nguyễn Trãi nối dài và Khu dân cư hai bên đường
7	07/NQ.HĐQT	16/03/2016	Phê duyệt dự án tiền khả thi Nhà Văn phòng TICCO
8	08/NQ.HĐQT	16/03/2016	Ban hành điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 4 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
9	09/NQ.HĐQT	16/03/2016	Hình thức hoạt động của dự án Nhà máy sản xuất bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm tại xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.
10	10/NQ-HĐQT	23/03/2016	Về việc thuê đất Nhà máy bê tông Tân Phước trả tiền thuê hàng năm sang trả tiền một lần
11	11/NQ-HĐQT	23/03/2016	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu lập báo cáo đầu tư công trình xây dựng bờ kè sông TICCO
12	12/NQ-HĐQT	26/04/2016	Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
13	13/NQ-HĐQT	26/04/2016	Sửa đổi điều lệ của Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
14	14/NQ-HĐQT	26/04/2016	Sửa đổi điều lệ của Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
15	15/NQ-HĐQT	26/04/2016	Sửa đổi điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang
16	16/NQ-HĐQT	26/04/2016	Thành lập Tổ phục vụ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
17	17/NQ-HĐQT	13/05/2016	Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu thương và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ năm 2016
18	18/NQ-HĐQT	19/05/2016	Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016
19	19/NQ-HĐQT	19/05/2016	Phân công Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang
20	20/NQ-HĐQT	26/05/2016	Ủy quyền Tổng Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ quản lý, chấm dứt hợp đồng, tuyển dụng lao động
21	21/NQ-HĐQT	26/05/2016	Đề cử thành viên Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang.
22	22/NQ-HĐQT	02/06/2016	Thanh toán cổ tức đợt cuối năm 2015
23	22A/NQ-HĐQT	04/06/2016	Thông qua phương án kinh doanh và ủy quyền đại diện vay/bảo lãnh của Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO tại BIDV – Tiền Giang.
24	23/NQ-HĐQT	09/06/2016	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký phát hành thêm cổ phiếu
25	23A/NQ-HĐQT	09/06/2016	Thông qua giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án xử lý số lượng cổ phiếu không được mua hết và số cổ phiếu lẻ do làm tròn đến hàng đơn vị.
26	24/NQ-HĐQT	22/06/2016	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ
27	25/NQ-HĐQT	30/06/2016	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu lập báo cáo tiền khả thi dự án cụm công nghiệp Gia Thuận 1, Gia Thuận 2 huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang
28	25A/NQ-HĐQT	06/07/2016	Thông qua tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
29	26/NQ-HĐQT	15/07/2016	Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
30	27/NQ-HĐQT	12/08/2016	Gia hạn ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty vay vốn/bảo lãnh tại BIDV – CN Tiền Giang
31	28/NQ-HĐQT	12/08/2016	Phê duyệt DA tiền khả thi cụm công nghiệp Gia Thuận 1
32	29/NQ-HĐQT	12/08/2016	Phê duyệt DA tiền khả thi cụm công nghiệp Gia Thuận 2
33	30/NQ-HĐQT	12/08/2016	Phê duyệt DA khả thi đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường
34	31/NQ-HĐQT	06/09/2016	Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty vay vốn/bảo lãnh tại BIDV – CN Tiền Giang
35	32/NQ-HĐQT	06/09/2016	Thù lao Thụ ký Công ty, Người công bố thông tin và Phụ cấp hợp HĐQT năm 2016.
36	33/NQ-HĐQT	06/09/2016	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu lập báo cáo đầu tư xây dựng nhà kho cho thuê
37	34/NQ-HĐQT	06/09/2016	Phê duyệt chủ trương thành lập Phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
38	35/NQ-HĐQT	06/09/2016	Thành lập Tổ soạn thảo Quy chế quản trị công ty và Quy chế quan hệ cổ đông
39	36/NQ-HĐQT	06/09/2016	Phê duyệt chủ trương nghiên cứu soạn thảo Quy chế tiền lương
40	37/NQ-HĐQT	06/09/2016	Thù lao năm 2016 đối với Chủ tịch công ty và Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV
41	38/NQ-HĐQT	15/09/2016	Phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình
42	39/NQ-HĐQT	15/09/2016	Phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi
43	40/NQ-HĐQT	15/09/2016	Phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV cọc TICCO (TICCO Pile) trực thuộc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
44	41/QĐ-HĐQT	19/09/2016	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
45	42/QĐ-HĐQT	19/09/2016	Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
46	43/QĐ-HĐQT	19/09/2016	Thành lập Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
47	44/QĐ-HĐQT	19/09/2016	Thành lập Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
48	45/QĐ-HĐQT	20/09/2016	Cử Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
49	46/QĐ-HĐQT	20/09/2016	Cử Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
50	47/QĐ-HĐQT	20/09/2016	Thông qua việc bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
51	48/NQ-HĐQT	20/09/2016	Thông qua bổ nhiệm Kế toán trưởng tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
52	49/NQ-HĐQT	20/09/2016	Thông qua bổ nhiệm Kế toán trưởng tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
53	50/NQ-HĐQT	20/10/2016	Góp vốn tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
54	52/NQ-HĐQT	10/10/2016	Chấp thuận Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO thành lập Công ty TNHH MTV Cọc TICCO
55	53/NQ-HĐQT	14/11/2016	Phê duyệt cơ cấu góp vốn tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
56	54/NQ-HĐQT	14/11/2016	Phê duyệt cơ cấu góp vốn tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
57	55/NQ-HĐQT	15/11/2016	Ủy quyền cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO vay vốn/bảo lãnh tại BIDV – CN Tiền Giang
58	56/NQ-HĐQT	25/11/2016	Xử lý cổ phiếu không chào bán hết và cổ phiếu lẻ phát sinh của đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ
59	57/NQ-HĐQT	28/11/2016	Điều chỉnh phí thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016
60	58/NQ-HĐQT	28/11/2016	Điều chỉnh DA đầu tư thiết bị thi công cọc ván bê tông dự ứng lực
61	59/NQ-HĐQT	28/11/2016	Thông qua bổ nhiệm Phó Giám đốc tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
62	60/NQ-HĐQT	28/11/2016	Thông qua bổ nhiệm Phó Giám đốc tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
63	61/NQ-HĐQT	28/11/2016	Tạm ứng tiền lương 3 tháng cuối năm 2016 cho các chức danh thuộc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO và Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO do Hội đồng quản trị quyết định
64	62/NQ-HĐQT	28/11/2016	Thông qua bổ nhiệm Phó Giám đốc tại Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
65	63/NQ-HĐQT	28/11/2016	Quyết toán tiền lương năm 2016 và mức lương năm 2017 đối với các chức danh do Hội đồng quản trị quyết định
66	64/NQ-HĐQT	14/12/2016	Chấm dứt hoạt động Xí nghiệp Cơ khí sửa chữa và Xí nghiệp Xây dựng thủy lợi trực

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
67	65/NQ-HĐQT	15/12/2016	Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 5 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
68	66/NQ-HĐQT	16/12/2016	Phê duyệt đầu tư san lấp mặt bằng và nạo vét kênh xường cơ khí An Giang TICCO
69	67/NQ-HĐQT	22/12/2016	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016
70	68/NQ-HĐQT	26/12/2016	Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị thi công cọc bê tông cốt thép.
71	69/NQ-HĐQT	26/12/2016	Phê duyệt tạm ứng thù lao HĐQT, BKS năm 2017
72	70/NQ-HĐQT	26/12/2016	Thù lao Thư ký Công ty, Người công bố thông tin và Phụ cấp hợp HĐQT năm 2017
73	71/NQ-HĐQT	26/12/2016	Phê duyệt dự án đầu tư cọc ván thép
74	72/NQ-HĐQT	26/12/2016	Thành lập Phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang
75	73/NQ-HĐQT	26/12/2016	Phê duyệt DA khả thi Nhà Văn phòng TICCO
76	74/NQ-HĐQT	26/12/2016	Phê duyệt đầu tư mua đất tại tỉnh Bến Tre
77	75/NQ-HĐQT	26/12/2016	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO ký hợp đồng cầm cố thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại BIDV – CN Tiền Giang
78	76/NQ-HĐQT	26/12/2016	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO ký hợp đồng cầm cố thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại BIDV – CN Tiền Giang

1.5 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

1.6 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

1.7 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Hoạt động của Ban Kiểm soát

2.1.1 Nhân sự Ban Kiểm Soát

Kết thúc ĐHCĐ thường niên 2016 (tổ chức vào ngày 15/04/2016), BKS có 3 thành viên. Các KSV đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý công ty, không làm việc tại các bộ phận kế toán của công ty hoặc không là kiểm toán viên độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty. Nhân sự của BKS cụ thể như sau:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Ban Kiểm soát năm 2016:

Chức vụ	Họ và tên	Số lượng CP Sở hữu (đến 31/12/2016)	Tỷ lệ (%)
Trưởng BKS	Trương Bích Huyền	137.165	1,14
Thành viên BKS	Vũ Duy Hưng	44.280	0,37
Thành viên BKS	Nguyễn Hà Trường Hải	0	0

(Nguồn: theo danh sách cổ đông chốt gần nhất, ngày 10/01/2017)

Lý lịch tóm tắt của các thành viên Ban kiểm soát

ÔNG TRƯƠNG BÍCH HUYỀN		TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	08/01/1957	
Số CMND:	310013727	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Mỹ Tho-Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	158/9 Nguyễn Huệ-P7-TP Mỹ Tho	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0918 258574	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế	
Chức vụ công tác hiện nay:	CV.Ban Kiểm soát nội bộ	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:		
ÔNG NGUYỄN HÀ TRƯỜNG HẢI		THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nam	
Ngày tháng năm sinh:	25/6/1981	
Số CMND:	025008680, ngày cấp: 19/7/2008, nơi cấp: CA TP Hồ Chí Minh	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Tiền Giang	
Địa chỉ thường trú:	237/11, Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, TP Hồ Chí Minh	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0908250681	
Trình độ văn hóa:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Luật sư	
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban Kiểm soát	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	CEO-Công ty TNHH DV Đòi nợ Song Bảo	
ÔNG VŨ DUY HƯNG		THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Giới tính:	Nam	

Ngày tháng năm sinh:	23/8/1962
Số CMND:	310575019 , ngày cấp: 11/8/2008, nơi cấp: CA TG
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Yên Phúc, Ý Yên, Nam Định
Địa chỉ thường trú:	1/5A Thái Sanh Hạnh, Khu phố 7, Phường 8, Mỹ Tho, Tiền Giang
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	073 3 877 876
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cơ Khí Nông Nghiệp
Chức vụ công tác hiện nay:	Phòng NS-HC.
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không

2.1.2 Về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát năm 2016:

- Trong năm 2016, Ban Kiểm soát(BKS) đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, thông qua việc giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các hoạt động kinh doanh của Công ty; BKS đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao;
- Các hoạt động của BKS năm 2016 cụ thể như sau:
 - Giám sát/tham gia việc chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty;
 - Tham gia các cuộc họp theo định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT;
 - Giám sát các hoạt động tài chính-kế toán của Công ty;
 - Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của Pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty;
 - Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật;
 - Đề xuất danh sách Công ty Kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thông qua về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét bán niên và Kiểm toán BCTC của Công ty;
 - Tham gia ý kiến để hoàn thiện Dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung theo đúng Quy định của Pháp luật;
 - Tham gia/đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế quản trị nội bộ, quy chế quản lý điều hành của HĐQT và TGD;
 - Thẩm định báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán của Công ty;
 - Xem xét, thư quản lý của Công ty Kiểm toán độc lập.
 - Giám sát các cán bộ quản lý công ty trong việc thực hiện đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng, 9 tháng và hàng năm của Công ty;
 - Tổ chức các cuộc họp định kỳ/ đột xuất của BKS để thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty;
 - Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của Pháp luật có liên quan.

2.2 Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức các cuộc họp và với các nội dung chính sau đây:

- Ngày 05/04/2016: Hội đồng BKS thẩm định BCTC năm 2015 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015; phân công thực hiện giám sát tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016; tham gia/đóng góp ý kiến các báo cáo tờ trình của HĐQT và TGD tại ĐHĐCĐ thường niên 2016.

- Ngày 26/05/2016: Hội đồng Quý 2/2016 BKS thông qua đơn xin từ nhiệm Trưởng BKS tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng TICCO An Giang; Đề cử Ông Nguyễn Văn Hiếu tham gia BKS tại công ty TICCO An Giang; thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang;

- Ngày 16/09/2016: Hội đồng thông qua đề xuất của Trưởng BKS về việc đề cử KSV tại các công ty khác do Công ty mẹ thành lập và sở hữu 100% vốn: Công ty TNHH MTV Xây dựng thủy lợi TICCO và Công ty TNHH MTV Cơ khí-Công trình TICCO.

- Ngày 04/10/2016: Hội đồng thông qua đề xuất của Chủ tịch Công ty TNHH MTV bê tông TICCO về việc bổ nhiệm KSV tại Công ty TNHH MTV CỌC TICCO (TICCO PILE) là Công ty con của Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO.

- Ngày 10/11/2016: Hội đồng thẩm định BCTC Quý 3/2016; Kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng 2016, Kế hoạch SXKD quý 4/2016; Tình hình /tiến độ phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn Chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, BKS thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu qua điện thoại, email và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của BKS.

2.3 Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

2.3.1 Về việc thực hiện chế độ kế toán và BCTC và kết quả kinh doanh năm 2016:

Qua thẩm định BCTC năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

BCTC hợp nhất năm 2016 đã được lập trên cơ sở các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thận trọng và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực Kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

BCTC hợp nhất năm 2016 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BCTC hợp nhất năm 2016 đã được áp dụng theo thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và thông tư số 202/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về phương pháp lập và trình bày BCTC hợp nhất.

BCTC hợp nhất của Công ty đã được lập theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam và không có ý kiến loại trừ của Kiểm toán.

2.3.2 Về số liệu và kết quả kinh doanh 2016:

- Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2016 theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

Bảng 1: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SX KINH DOANH NĂM 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Năm 2016		So sánh			
			Kế hoạch	Thực hiện	So cùng kỳ		So kế hoạch	
					+/-	Tỷ lệ	+/-	Tỷ lệ
A	B	1	2	3	4=3-1	5=3/1	6=3-2	7=3/2
1	Doanh thu thuần	699.471	853.982	829.611	130.140	118,61%	-24.371	97,15%
2	Lợi nhuận sau thuế	55.945	62.963	86.348	30.403	154,34%	23.385	137,14%

Theo bảng báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016:

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2016 là 829,611 tỷ, đạt 118,61% so cùng kỳ năm 2015 và 97,15% so KH năm;
- LN sau thuế Công ty mẹ đạt 86,348 tỷ, tăng 54,34% so cùng kỳ và đạt 137,14% KH năm.

Bảng 2

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT NĂM 2016

DVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Số đầu năm	Số cuối năm	STT	CHỈ TIÊU	Số đầu năm	Số cuối năm
TÀI SẢN				NGUỒN VỐN			
A	Tài sản ngắn hạn	450.920	436.263	C	Nợ phải trả	397.304	417.887
1	Tiền và các khoản TD tiền	82.141	101.891	1	Nợ ngắn hạn	365.520	362.121
2	ĐT tài chính ngắn hạn	7.538	39.562	2	Nợ dài hạn	31.784	55.766
3	Phải thu ngắn hạn	168.676	171.268				
4	Hàng tồn kho	190.388	119.775				

5	TS ngắn hạn khác	2.177	3.767				
B	Tài sản dài hạn	151.290	257.263	D	Vốn chủ sở hữu	204.906	275.639
1	Phải thu dài hạn	69	129	1	Vốn chủ sở hữu	204.906	275.639
2	Tài sản cố định	104.558	99.806				
3	BDS đầu tư						
4	TS dở dang dài hạn	6.940	88.196				
5	ĐT tài chính dài hạn	27.925	54.390				
6	TS dài hạn khác	11.798	14.742				
	Cộng tài sản	602.210	693.526		Cộng nguồn vốn	602.210	693.526

Bảng 3

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2016

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	tăng giảm(+/-)	
				Số tuyệt đối	2016/2015
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
1	Lợi nhuận sau thuế	55.945	86.348	30.403	54,34%
2	Vốn Chủ sở hữu	204.906	275.639	70.733	34,52%
3	Tổng tài sản	602.210	693.526	91.316	15,16%
4	Lợi nhuận/Vốn chủ SH(ROE)*	31,28%	36,74%	5,46%	17,47%
5	Lợi nhuận/Tổng TS (ROA)*	11,10%	13,33%	2,23%	20,06%

(*) Đã loại trừ Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát khi tính ROE, ROA;

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 275,639 tỷ tăng 70,73 tỷ tăng 34,52% so với cùng kỳ năm 2015.
- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 693,526 tỷ tăng 91,316 tỷ. Tỷ lệ tăng 15,16% so với cùng kỳ năm 2015;
- Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu năm 2016 là 36,74% tăng 17,47% so với năm 2015;
- Lợi nhuận trên Tổng tài sản tăng là 13,33% tăng 20,06% so với năm 2015;

Ban Kiểm soát thống nhất các số liệu, chỉ tiêu được thể hiện trên BCTC hợp nhất năm 2016 của Công ty TICCO đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

2.4 Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Qua việc giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2016, BKS nhận thấy như sau:

2.4.1 Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất theo đúng quy định. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết, Quyết định để thực hiện. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Công tác quản trị được thực hiện theo đúng Pháp luật, đúng các quy định đối với Công ty niêm yết. HĐQT đã thực thi quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Công ty và cổ đông. Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai, minh bạch tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để tạo cơ sở cho việc quản trị Công ty có hệ thống, tập trung và thống nhất;

Đối với việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ bằng nguồn vốn Chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016: HĐQT đã thực hiện hoàn thành việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nâng vốn Điều lệ Công ty đến ngày 31/12/2016 là 119,999 tỷ tương đương 11.999.907 cổ phiếu. Công tác chào bán cổ phiếu của công ty được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật về lĩnh vực chứng khoán.

Phát huy những thành quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã đạt được, năm 2016 nền kinh tế tỉnh nhà có những chuyển biến tích cực, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động của nền kinh tế thị trường và sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp. Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động- sáng tạo của TGD, năm 2016 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã đề ra. Hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng có tính chất đột phá tạo nền tảng cho sự phát triển trong thời gian tới.

2.4.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động của TGD và các cán bộ quản lý khác:

Tổng giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban TGD đã chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

Hàng năm TGD lập kế hoạch ngân sách trình HĐQT để báo cáo trình ĐHĐCĐ thông qua để thực hiện. Trong công tác quản lý điều hành, TGD đã phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban TGD và các cán bộ quản lý khác để điều hành sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cổ đông, với Nhà nước và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Quá trình điều hành, TGD đã tuân thủ Quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, các quy chế quản trị nội bộ cũng như Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty đạt nhiều kết quả và tăng trưởng cao.

2.5 Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông

- BKS luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Giữa BKS và HĐQT, Ban TGD Công ty luôn có sự phối hợp chắc chắn. BKS đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Cũng như trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, các báo cáo một cách kịp thời và đầy đủ.

- Tất cả các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT.

- Việc tiếp nhận, xử lý và phản hồi bằng văn bản kiến nghị của cổ đông, nhóm cổ đông:

Ngày 27/06/2016 Công ty có nhận được 01(một) văn bản của Cổ đông/nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty về việc đề nghị trích lục thông tin cổ đông, số lượng sở hữu của từng cổ đông của Công ty. BKS đã chuyển văn bản trên đến các bộ phận có liên quan của Công ty để giải quyết và Công ty đã có văn bản phúc đáp vấn đề trên tại công văn số 317/CV-HĐQT ngày 02/07/2016;

2.6 Đề xuất-Kiến nghị

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2017 được ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua. Nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, BKS đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

a) Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý để công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông.

b) Trong công tác quản lý điều hành TGD cần quản lý tốt kế hoạch dòng tiền. Đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả.

c) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có hiệu quả.

2.7 Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2017

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ BKS theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát với các nội dung sau:

a) Giám sát các hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT và TGD theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

b) Giám sát việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty;

c) Giám sát trình tự, thủ tục ban hành các Quy chế/Quy định nội bộ về quản lý doanh nghiệp phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

d) Nghiên cứu, trao đổi đề đổi mới phương thức hoạt động giám sát có hiệu quả, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ của Công ty;

e) Nghiên cứu, cập nhật kịp thời và đầy đủ các cơ chế chính sách mới ban hành, giám sát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp để đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

		ĐVT: đồng
Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Hội đồng quản trị		850.000.000
Lê Văn Điệp	Chủ tịch HĐQT	283.333.333
Lê Vinh Hiển	Thành viên HĐQT	188.888.889
Trần Hoàng Huân	Thành viên HĐQT	188.888.889
Nguyễn Thị Hường	Thành viên HĐQT	188.888.889
Ban Kiểm Soát		120.000.000
Trương Bích Huyền	Trưởng Ban Kiểm soát	48.000.000
Vũ Duy Hưng	Thành viên Ban kiểm soát	36.000.000
Nguyễn Hà Trường Hải	Thành viên Ban Kiểm soát	36.000.000

Lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng (năm 2016)

ĐVT: đồng

Chức vụ	Họ và tên	Thù lao
Ban Tổng Giám đốc		
Tổng Giám đốc	Trần Hoàng Huân	480.000.000
Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Hữu Hiệp	360.000.000
Phó Tổng Giám đốc	Vũ Huy Giáp	360.000.000
Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Thanh Nghĩa	360.000.000
Kế Toán trưởng	Lê Mỹ Phượng	297.301.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có**3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Hội đồng quản trị tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty, cụ thể là Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.



Số: 103/2017/BCKTHN-HCM.00759

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang và các công ty con (gọi tắt là "Tập đoàn"), được lập ngày 18 tháng 03 năm 2017, từ trang 7 đến trang 62, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

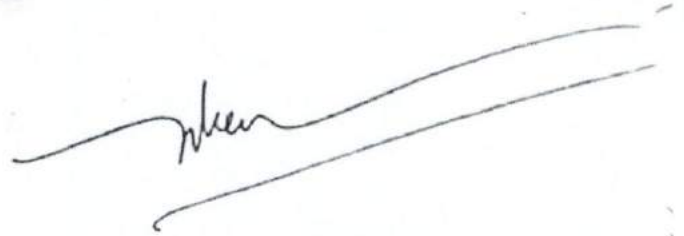
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 tại ngày 24 tháng 03 năm 2016.



TRANG ĐẮC NHA
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2111-2013-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2017



PHẠM THỊ NGỌC LIÊN
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1180-2014-009-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán (đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại mục Cổ đông → Báo cáo tài chính).

Mỹ Tho, ngày 13 tháng 04 năm 2017

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Hoàng Huân